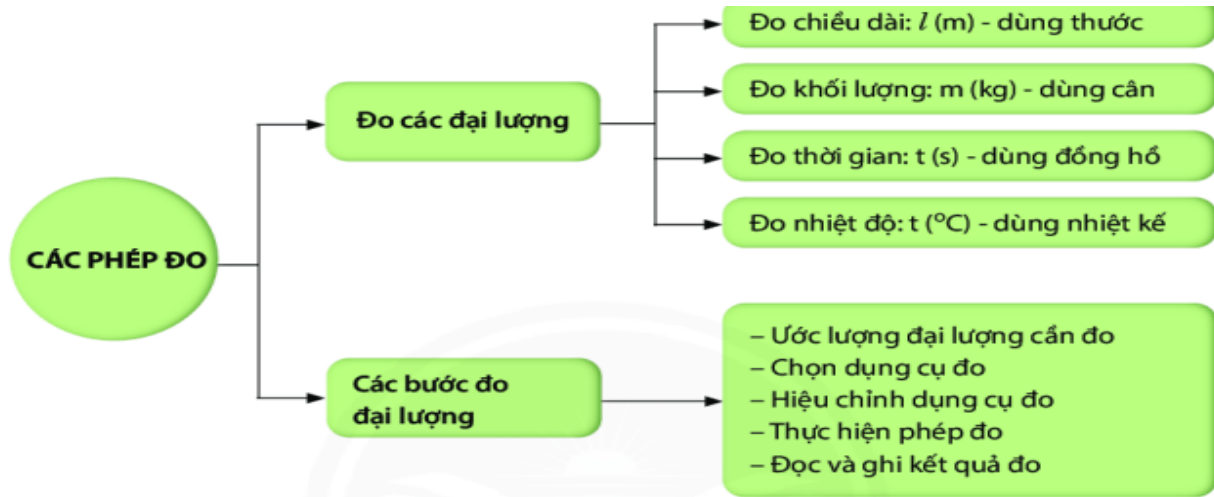


BÀI : ÔN TẬP CHỦ ĐỀ 1

I. Hệ thống hóa kiến thức:



II. Bài tập:

Câu 1:

a/ $2,5 \text{ km} = 2\,500 \text{ m} = 2\,500\,000 \text{ mm}$

b/ $1220 \text{ m} = 1,22 \text{ km}$

c/ $0,4 \text{ tấn} = 4 \text{ tạ} = 400 \text{ kg}$

d/ $2 \text{ lạng} = 2 \text{ hg} = 200 \text{ g}$

e/ $45 \text{ phút} = 0,75 \text{ giờ}$

f/ $0,5 \text{ giờ} = 30 \text{ phút} = 1800 \text{ giây}$

Câu 2: D. Chỉ dùng được nhiệt thủy ngân.

Câu 3: Thước đo phù hợp:

- Chiều dài lớp học: thước cuộn, thước dây
- Chiều cao của người: thước cuộn, thước dây
- Đường kính ruột bút chì: thước kẹp
- Chu vi miệng cốc nước uống: thước dây

Câu 4:

- Đặt vật cần lên đĩa cân và ghi nhận giá trị của kim chỉ.
- Sau đó thay vật cần cân bằng một số quả cân thích hợp sao cho kim cân chỉ đúng vị trí cũ.
- Tổng khối lượng của các quả cân trên đĩa cân bằng khối lượng của vật cần cân.

Câu 5: Thực hiện đo thời gian đi từ cổng trường vào lớp học nên dùng đồng hồ bấm giây vì thời gian di chuyển của ta trong hoạt động đó là ngắn.

Các bước đo:

- Ước lượng khoảng thời gian cần đo.
- Chọn đồng hồ phù hợp: Đồng hồ bấm giây.
- Hiệu chỉnh đồng hồ đúng cách.
- Thực hiện phép đo.
- Đọc và ghi kết quả mỗi lần đo.